**Thứ năm ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**Tiếng Việt**

**BÀI 67: ON , OT**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 1.**Năng lực**

- Nhận biết vần **on, ot;** đánh vần đúng, đọc đúng tiếng có **on, ot**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **on, ot**

-Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Mẹ con cá rô. Trả lời được các câu hỏi đơn giản trong bài. Bước đầu hiểu nội dung bài tập đọc “Mẹ con cá rô”*

- Viết đúng các vần ***on, ot***và các tiếng **mẹ con,chim hót.**  (trên bảng con).

-Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

*-:* HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe hiểu và trình bày được yêu cầu nhiệm vụ học tâp. HS phát triển về năng lực văn học thông qua bài tập đọc.

 **2.Phẩm chất:**

***-***  Góp phần hình thành phẩm chất trung thực, biết nghe lời người lớn.

- Biết nói lời xin phép.

3. Học sinh cần hỗ trợ biết lắng nghe và trả lời được các câu hỏi đơn giản, đọc theo cô, theo bạn.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính ti vi trình chiếu tranh minh họa từ khóa, chữ mẫu.

- HS: Bộ ĐDHT, SGK, bảng con, phấn. Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1****1. Khởi động.** - Ổn định- GV kiểm tra 2 HS đọc bài *Nam Yết của em.* sinh dưới lớp viết***yên, yêt.***+ GV nhận xét**- Giới thiệu bài:** ghi bảng **on, ot****2. Chia sẻ và khám phá** **Hoạt động 1: làm quen on, ot**Dạy vần **on****-Gv đọc mẫu****GV chỉ từng chữ o và n**-Yêu cầu HS phân tích vần **on**-GVNX, KL: vần **on** gồm âm **o** đứng trước, âm **n** đứng sau. Gv chỉ vào mô hình yêu cầu học sinh đánh vần, đọc trơn.-Gv giới thiệu từ khoá: chỉ vào tranh hỏi Bức tranh vẽ gì?-Yêu cầu Hs Phân tích tiếng **con**-Gv Đánh vần mẫu.: **cờ -on - con – con / mẹ con.** Yêu cầu HS đánh vần, đọc trơn. \*Dạy vần **ot****-Gv đọc mẫu****GV chỉ từng chữ o và t**Yêu cầu HS phân tích vần **ot**-GVNX, KL: vần **ot** gồm âm **o** đứng trước, âm **t** đứng sau. -Gv chỉ vào mô hình yêu cầu học sinh đánh vần, đọc trơn.-Gv giới thiệu từ khoá: chỉ vào tranh hỏi Bức tranh vẽ gì?-Yêu cầu Hs Phân tích tiếng **hót**-Gv Đánh vần mẫu.: **hờ - ot - hot- sắc - hót / hó/ chim hót.** Yêu cầu HS đánh vần, đọc trơn.\*Củng cố: Yêu cầu HS đọc lại 2 vần mới học: **on, ot,** 2 tiếng mới học: **mẹ con, chim hót** **3. Luyện tập** **HĐ 3. Mở rộng vốn từ** (BT 2: Tìm từ ngữ ứng với mỗi hình)-Gọi HS (cá nhân, cả lớp) đọc từng từ ngữ: nón lá, quả nhót, rót trà,...-YC HS làm bài trong VBT;-Gọi 1 nói kết quả. GV nối trên bảng từng hình ảnh với từ ngữ.-GV chỉ từng hình cho HS đọc đồng thanh kết quả đúng.**HĐ 4. Tập viết** (bảng con - BT 4) - GV giới thiệu chữ mẫu: on, ot, mẹ con, chim hót mời 1 HS đọc.- GV vừa viết mẫu, vừa giới thiệu chữ mẫu**On, ot, mẹ con, chim hót**- Y/c HS viết chữ vào bảng con.- Cùng nhau nhận xét chỉnh sửa bàiSản phẩm đánh giá kết quả: Học sinh ngồi đúng tư thế viết đúng đẹp các chữ an, at, bàn, nhà hát. Kiên nhẫn, biết quan sát, trình bày đẹp bài tập viết. **Tiết 2****HĐ 5. Tập đọc** (BT 5)- GV chỉ hình, giới thiệu: Bức tranh vẽ cảnh cá rô mẹ đang nói gì đó với rô con. Các em hãy lắng nghe để biết chuyện của mẹ con cá rô (phần 1).-GV đọc mẫu.-YC HS Luyện đọc từ ngữ: **cá rô, kiếm ăn, dặn con, liền, tót ra ngỗ, lên bờ, cá cờ can.** GV giải nghĩa từ: *tót* (di chuyển, chạy rất nhanh); *can* (khuyên ngăn đừng làm).-Luyện đọc câu* GV: Bài có mấy câu? (9 câu).
* GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ.
* Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân, từng cặp).

-Thi đọc đoạn, bài (có thể nhìn SGK). Chia bài làm 2 đoạn: 3 câu / 6 câu.\*Tìm hiểu bài đọc-BT a: GV nêu YC; chỉ từng ý cho cả lớp đọc.+ HS đánh dấu chọn ý đúng trên VBT hoặc viết ý đúng lên thẻ (ý thứ nhất hoặc ý thứ hai).+ GV: Ý nào đúng? Cả lớp: Ý đúng: *Rô mẹ vừa đi - Rô con đã rủ cá cờ lên bờ.*+ GV: Ý nào sai? Cả lớp: Ý sai: *Rô mẹ vừa đi - Cá cờ đã rủ rô con đi xa.** BT b: + GV nêu YC của BT (Lẽ ra trước khi đi chơi, rô con phải xin phép mẹ thế nào?).

-GV nhận xét lời xin phép của HS (lễ phép, thật thà); nêu câu hỏi: Nếu rô mẹ biết rô con định lên bờ chơi thì rô mẹ sẽ làm gì? -GV kết luận: Nếu rô mẹ biết con định lên bờ chơi thì chắc chắn rô mẹ sẽ ngăn cản con, giải thích cho con hiểu làm việc đó sẽ nguy hiểm thế nào và đã không xảy ra sự việc rô con suýt mất mạng.- GV: Bài đọc cho em biết gì về tính cách của rô con? \* Củng cố: HS đọc lại bài 67; đọc 8 vần vừa học trong tuần (chân trang 122).**4. Vận dụng:** **-** Gọi hs đọc lại bài đã học**.**- Nhận xét tiết học, tuyên dương.- Dặn hs về nhà luyện viết và luyện đọc. | - Hát- 2 hs đọc bài.- Lắng nghe, phát âm theo gv-HS phân tích: vần **on** có **o** đứng trước **n** đứng sau.-HS đánh vần **o- nờ - on/ on**.( cá nhân, tổ, lớp)- Tranh mẹ **con****-**Tiếng **con** có âm **c** đứng trước, vần **on** đứng sau .**-Hs nghe.**-HS đánh vần , đọc trơn: **cờ -on - con – con / mẹ con.** ( cá nhân, tổ, lớp) -HS phân tích: vần **ot** có **o** đứng trước **t** đứng sau. -HS đánh vần **o - tờ - ot / ot**.( cá nhân, tổ, lớp)- Tranh vẽ **chim hót****-**Tiếng **hót** có âm **h** đứng trước, vần **ot** đứng sau dấu sắc bên trên âm **o.****-Hs nghe.**- Đánh vần, đọc trơn: **hờ - ot - hot- sắc - hót / hót/ chim hót..** ( cá nhân, tổ, lớp)-HS nói: 2 tiếng mới học: **mẹ con, chim hót** -HS đọc từ ngữ: nón lá, quả nhót, rót trà,...- HS làm VBT.-Tìm tiếng, Báo cáo kết quả, đọc- cả lớp: 1) rót trà, 2) nón lá, 3) sọt cá,...-HS nghe.-HS viết bảng con.-HS lắng nghe-HS luyện đọc từ ngữ-HS luyện đọc câu-HS đọc nối tiếp.-HS thi đọc.-HS thực hiện làm bài trong vở BT-HS đọc-HS làm VBT-HS phát biểu tự do. VD: Mẹ ơi, con xin phép mẹ ra bờ hồ chơi nhé. / Con xin phép mẹ lên bờ xem ở đó có gì lạ, mẹ nhé!...-Nếu rô mẹ biết con định lên bờ chơi thì chắc chắn rô mẹ sẽ ngăn cản con, giải thích cho con hiểu làm việc đó sẽ nguy hiểm thế nào và đã không xảy ra sự việc rô con suýt mất mạng-Rô con không nghe lời mẹ. / Rô con không nghe lời bạn. / Rô con bướng bỉnh, tự cho là mình hiểu biết..-HS đọc.-HS đọc lại bài.-HS nghe, thực hiện. |

 **\*Điều chỉnh sau tiết**